

**KẾ HOẠCH**  
**Phát động phong trào thi đua đẩy mạnh**  
**cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2021**

Thực hiện Kế hoạch số 829/KH-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2021. Ủy ban nhân dân tỉnh phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2021, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

- Để tạo động lực trong đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, thúc đẩy đổi mới sáng tạo nhằm phát triển và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, góp phần thực hiện thành công các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Phát huy truyền thống yêu nước; tinh thần chủ động sáng tạo của mỗi cá nhân, tập thể; tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức góp phần động viên tinh thần nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao trong Chương trình, Kế hoạch đẩy mạnh cải cách hành chính hướng tới xây dựng nền hành chính tỉnh trong sạch, vững mạnh, thông suốt, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và tổ chức.

- Phát hiện, tôn vinh, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, những mô hình mới, nhân tố mới, gương người tốt, việc tốt trong các phong trào thi đua, từ đó nhân rộng và lan tỏa trong toàn xã hội.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm của các tập thể, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh nói chung và công tác cải cách hành chính tại từng cơ quan, địa phương.

- Giáo dục, tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức về ý nghĩa và tầm quan trọng của cải cách hành chính trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

**2. Yêu cầu**

- Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, điều hành của chính quyền các cấp trong phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính, thể hiện ý thức tự giác, trách nhiệm của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi đơn vị, cá nhân.

- Xây dựng cụ thể, chi tiết các tiêu chí phát động thi đua cải cách hành chính, tiêu chí đánh giá mức độ, hiệu quả cải cách hành chính của từng cơ quan, đơn vị và địa phương.

- Công tác đánh giá xét, thi đua, khen thưởng đảm bảo khách quan, đúng quy định.

- Tổng kết đánh giá, khen thưởng Kế hoạch phát động thi đua cải cách hành chính kịp thời trong Hội nghị tổng kết cải cách hành chính năm 2021.

## **II. ĐỐI TƯỢNG THI ĐUA**

### **1. Tập thể**

- Sở, ban, ngành tỉnh; các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc, trực thuộc sở, ban, ngành tỉnh.

- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc, trực thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh.

### **2. Cá nhân**

Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại các cơ quan, đơn vị nêu tại khoản 1, mục II của Kế hoạch này.

## **III. TIÊU CHÍ THI ĐUA, HÌNH THỨC VÀ SỐ LƯỢNG KHEN THƯỞNG**

### **1. Tiêu chí thi đua**

#### **1.1. Đối với tập thể**

- Triển khai thực hiện đúng tiến độ, đạt chất lượng các nhiệm vụ, mục tiêu, đề án được giao trong Chương trình cải cách hành chính tỉnh giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Ban hành kế hoạch cải cách hành chính năm 2021 của cơ quan, đơn vị đúng thời gian quy định, xác định đầy đủ các lĩnh vực cải cách hành chính (công tác chỉ đạo, điều hành; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số) có bố trí kinh phí thực hiện.

- Ban hành kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính, triển khai thực hiện đầy đủ các hình thức tuyên truyền theo kế hoạch đã đề ra.

- Ban hành kế hoạch kiểm tra theo thẩm quyền, tiến hành kiểm tra đầy đủ theo kế hoạch, các vấn đề phát hiện qua kiểm tra đều được xử lý bằng văn bản.

- Báo cáo công tác cải cách hành chính theo định kỳ đầy đủ, gửi về Sở Nội vụ theo đúng thời gian quy định.

- Thực hiện việc giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông đúng quy định.

- Thực hiện tốt Quy chế văn hóa công sở tại cơ quan, đơn vị theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ; chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05 tháng 9 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ; Đề án văn hóa công vụ 2153/QĐ-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Có sáng kiến cải cách hành chính mang lại hiệu quả được cấp có thẩm quyền công nhận.

- Có đăng ký thi đua cải cách hành chính năm 2021 gửi Sở Nội vụ đúng thời gian.

- Có Chỉ số cải cách hành chính trong nhóm điều hành tốt.

### **1.2. Đối với cá nhân**

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Chấp hành tốt kỷ luật, kỷ cương hành chính. Trong năm không bị người dân phản ánh có thái độ quan liêu, hách dịch, nhũng nhiễu hoặc tham ô, lãng phí ngân sách nhà nước, gây phiền hà người dân, doanh nghiệp.

- Tham gia tích cực vào quá trình thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của tỉnh, của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Có hành động và việc làm cụ thể thiết thực, hiệu quả trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; đề xuất các giải pháp, sáng kiến thực hiện các nội dung thi đua đạt hiệu quả, được tập thể ghi nhận.

## **2. Hình thức, số lượng khen thưởng và cách thức thực hiện**

### **a) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho 06 tập thể tiêu biểu xuất sắc trong công tác cải cách hành chính năm 2021**

Các tập thể có số điểm dẫn đầu theo tiêu chí thi đua cải cách hành chính. Trong đó:

- 03 tập thể sở, ban, ngành và phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc, trực thuộc sở, ban, ngành.

- 03 tập thể Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; các phòng, ban chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc, trực thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

### **b) Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cho 10 cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong công tác cải cách hành chính năm 2021**

Cá nhân là Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động đang công tác tại các cơ quan, đơn vị nêu tại khoản 1, mục II của Kế hoạch này.

### **c) Cách thức thực hiện**

- Sở Nội vụ tổng hợp chấm điểm, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các tập thể (có đăng ký thi đua cải cách hành chính) và đề xuất các cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong cải cách hành chính cho Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh.

- Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh họp đánh giá, bình xét, chọn các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong công tác cải cách hành chính năm 2021 để trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, khen thưởng.

- Sở Nội vụ thực hiện trình tự, thủ tục, hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, khen thưởng theo quy định.

**3. Thời gian phát động:** Kể từ ngày ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2021 đến hết tháng 12 năm 2021.

#### **IV. THỜI GIAN ĐĂNG KÝ THI ĐUA VÀ THỦ TỤC ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG**

##### **1. Thời gian đăng ký thi đua**

Các sở, ban, ngành, địa phương có văn bản kèm theo Bảng đăng ký thi đua cải cách hành chính năm 2021 (*theo mẫu tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này*) gửi về Sở Nội vụ (Số 89, Trần Quang Diệu, phường Mỹ Hòa, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang), chậm nhất đến hết **ngày 31 tháng 7 năm 2021**.

##### **2. Thủ tục đề nghị khen thưởng**

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương đề nghị khen thưởng cho tập thể và cá nhân phải thông qua Hội đồng thi đua khen thưởng của cơ quan, địa phương xét duyệt.

- Kết quả thi đua của cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ vào kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua nêu tại mục 1, phần III kế hoạch này.

- Các sở, ban ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tự chấm điểm thi đua cải cách hành chính năm 2021 sau khi kết thúc năm (trong tháng 12/2021) theo Bảng đăng ký thi đua đã đăng ký theo mẫu.

- Kết quả tự chấm điểm phải gửi kèm theo tài liệu minh chứng (báo cáo, kế hoạch, quyết định...), hoặc giải trình lý do tự chấm đạt điểm

##### **\* Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Sở Nội vụ, gồm:**

- Văn bản đề nghị khen thưởng của cơ quan, địa phương.

- Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của cơ quan, địa phương.

- Bảng tự đánh giá, chấm điểm thi đua cải cách hành chính, tài liệu kiểm chứng theo Phụ lục.

##### **3. Thời gian tổng kết khen thưởng**

- Trong tháng 01/2022, các cơ quan, địa phương gửi hồ sơ thi đua, đề nghị xét khen thưởng về Sở Nội vụ.

- Sở Nội vụ tổng hợp, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định khen thưởng trong tháng 02/2022.

## V. MỨC CHI VÀ NGUỒN KINH PHÍ KHEN THƯỞNG

### 1. Mức khen thưởng

Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng. Cụ thể Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Đối với tập thể: 06 x 2.0 x 1.490.000 đồng = 17.880.000 đồng
- Đối với cá nhân: 10 x 1.0 x 1.490.000 đồng = 14.900.000 đồng

Tổng cộng: 32.780.000 đồng (*Bằng chữ: Ba mươi hai triệu, bảy trăm, tám mươi nghìn đồng*).

### 2. Kinh phí

Chi từ nguồn kinh phí cải cách hành chính năm 2021, Ủy ban nhân dân tỉnh đã cấp cho Sở Nội vụ quản lý, sử dụng.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

### 1. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là các cơ quan, đơn vị, địa phương)

- Triển khai kế hoạch phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính tỉnh An Giang năm 2021 đến cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, địa phương biết thực hiện.

- Đăng ký thi đua cải cách hành chính năm 2021 theo mẫu và gửi về Sở Nội vụ đúng thời gian quy định.

- Chỉ đạo cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, địa phương tích cực thực hiện tốt phong trào thi đua đẩy mạnh hiệu quả cải cách hành chính của cơ quan, địa phương, góp phần chung vào hiệu quả cải cách hành chính năm 2021 của tỉnh.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động xây dựng, ban hành kế hoạch phát động thi đua cải cách hành chính để triển khai tốt công tác thi đua cải cách hành chính trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

### 2. Sở Nội vụ

- Triển khai kế hoạch phát động phong trào thi đua, hướng dẫn các cơ quan, địa phương đăng ký thi đua, hồ sơ đề nghị xét khen thưởng.

- Tham mưu công tác bình xét khen thưởng đúng quy định và trình UBND tỉnh quyết định khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác cải cách hành chính năm 2021.

#### \* Lưu ý

- Chỉ xét khen thưởng đối với các cơ quan, địa phương có đăng ký thi đua.
- Các hồ sơ đề nghị khen thưởng không đầy đủ hoặc gửi trễ thời gian quy định không được xem xét.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc yêu cầu các sở, ban ngành, địa phương kịp thời thông tin về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, điều chỉnh./.

***Nơi nhận:***

- TT. UBND tỉnh;
  - Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
  - Sở, ban, ngành tỉnh;
  - UBND các huyện, thị, thành;
  - Lưu: VT, TH.
- (Đính kèm Phụ lục Bảng điểm đăng ký thi đua)*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Bình**

**PHỤ LỤC**  
**BẢNG ĐIỂM ĐĂNG KÝ THI ĐUA CẢI CÁCH**  
**HÀNH CHÍNH TỈNH AN GIANG NĂM 2021**  
*(Kèm theo Kế hoạch số: 443 /KH-UBND*  
*ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

STT	TIÊU CHÍ THI ĐUA	ĐIỂM CHUẨN	ĐIỂM ĐĂNG KÝ
<b>I</b>	<b>Chương trình, Kế hoạch cải cách hành chính 2021</b>	<b>25</b>	<b>25</b>
1	<p>Hoàn thành nhiệm vụ, đề án được giao trong Chương trình cải cách hành chính (CCHC) giai đoạn 2021-2030 và Kế hoạch CCHC tỉnh năm 2021 của UBND tỉnh</p> <p><i>* Các cơ quan, địa phương có nhiệm vụ, đề án được giao trong Chương trình, Kế hoạch CCHC năm 2021 của UBND tỉnh:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành tất cả (100%): 5 điểm.</li> <li>- Có nhiệm vụ không hoàn thành: 0 điểm.</li> </ul> <p><i>* Các cơ quan, đơn vị không đăng ký nhiệm vụ, đề án trong Chương trình, Kế hoạch CCHC năm 2021: đạt 2 điểm.</i></p>		
2	Kế hoạch CCHC năm 2021 của cơ quan, địa phương		
2.1	<p>Ban hành kế hoạch:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong tháng 01/2021 trở về trước: 2 điểm.</li> <li>- Sau tháng 01/2021 hoặc không ban hành: 0 điểm.</li> </ul>		
2.2	<p>Nội dung kế hoạch CCHC:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch của cơ quan, địa phương xác định đầy đủ các lĩnh vực cải cách hành chính (công tác chỉ đạo, điều hành; tuyên truyền; kiểm tra; cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ; cải cách tài chính công; xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, chính quyền số) và có bố trí kinh phí thực hiện (hoặc có văn bản riêng về kinh phí): 3 điểm.</li> <li>- Kế hoạch không đầy đủ lĩnh vực nêu trên hoặc không có bố trí kinh phí thực hiện: 0 điểm.</li> </ul>		
2.3	<p>Mức độ hoàn thành kế hoạch CCHC đã ban hành:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoàn thành 100% kế hoạch: 10 điểm</li> <li>- Hoàn thành từ 90% - dưới 100% kế hoạch: 8 điểm</li> <li>- Hoàn thành 80% - dưới 90% kế hoạch: 5 điểm</li> <li>- Hoàn thành dưới 80%: 0 điểm</li> </ul>		
3	<p>Báo cáo cải cách hành chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tất cả báo cáo gửi đúng thời gian quy định (quý I, 6 tháng,</li> </ul>		

	<p><i>quý III gửi chậm nhất ngày 10 của tháng cuối quý; báo cáo tổng kết năm 2021 gửi chậm nhất ngày 20/11/2021): 5 điểm.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Có 01 báo cáo không gửi hoặc gửi trễ thời gian: trừ 2 điểm.</i></li> <li>- <i>Có từ 2 báo cáo trở lên không gửi hoặc gửi trễ thời gian quy định: 0 điểm.</i></li> </ul>		
<b>II</b>	<b>Công tác tuyên truyền, kiểm tra CCHC</b>	<b>25</b>	<b>25</b>
1	<p>Kế hoạch tuyên truyền CCHC</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Có ban hành kế hoạch hoặc có nội dung tuyên truyền lồng ghép vào kế hoạch cải cách hành chính của cơ quan, địa phương: 2 điểm.</i></li> <li>- <i>Triển khai thực hiện đầy đủ các hình thức tuyên truyền theo kế hoạch đã đề ra: 8 điểm.</i></li> <li>- <i>Mỗi nhiệm vụ, hình thức tuyên truyền không thực hiện thì trừ 02 điểm.</i></li> <li>- <i>Không ban hành kế: 0 điểm.</i></li> </ul>		
2	<p>Kế hoạch thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền được giao:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Có ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong năm: 2 điểm.</i></li> <li>- <i>Triển khai, hoàn thành 100% kế hoạch kiểm tra: 8 điểm.</i></li> <li>- <i>Xử lý, khắc phục 100% vấn đề vi phạm quy định phát hiện qua kiểm tra: 5 điểm.</i></li> <li>- <i>Mỗi vi phạm phát hiện không được xử lý kịp thời thì trừ 2 điểm</i></li> <li>- <i>Không ban hành kế hoạch: 0 điểm</i></li> </ul>		
<b>III</b>	<b>Cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông</b>	<b>25</b>	<b>25</b>
1	<p>Trang bị đồng phục cho công chức làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Đã thực hiện: 5 điểm.</i></li> <li>- <i>Chưa thực hiện: 0 điểm.</i></li> </ul>		
2	<p>Niên yết đầy đủ, công khai thủ tục hành chính theo quy định</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Thực hiện đầy đủ, đúng quy định: 5 điểm.</i></li> <li>- <i>Thực hiện không đầy đủ, không đúng quy định: 0 điểm.</i></li> </ul>		
3	<p>Công khai số điện thoại, địa chỉ thư điện tử (của Thủ trưởng cơ quan, địa phương; của Tổ kiểm tra công vụ tỉnh, huyện; Phòng kiểm soát TTHC – VPUBND tỉnh) để tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị của tổ chức, người dân.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Thực hiện đầy đủ: 5 điểm.</i></li> <li>- <i>Thực hiện không đầy đủ: 0 điểm</i></li> </ul>		
4	<p>Tiếp nhận, xử lý các phản ánh, kiến nghị (PAKN) của tổ chức, người dân</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Tiếp nhận và giải quyết đầy đủ các PAKN: 5 điểm</i></li> <li>- <i>Mỗi PAKN không được giải quyết thì trừ 1 điểm</i></li> </ul>		



	- Không tiếp nhận hoặc không giải quyết PAKN: 0 điểm		
5	Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính: - Không có hồ sơ trả kết quả trễ hạn: 5 điểm. - Mỗi 01% hồ sơ trả kết quả trễ hạn trên tổng số hồ sơ đến hạn trả kết quả thì trừ 1 điểm.		
<b>IV</b>	<b>Thực hiện quy chế văn hóa công sở, chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính</b>	<b>10</b>	<b>10</b>
1	Thực hiện quy chế văn hóa công sở - Cán bộ, công chức, viên chức có thái độ giao tiếp thân thiện, trách nhiệm, thực hiện đúng quy tắc ứng xử: 5 điểm. - Mỗi trường hợp phát hiện hoặc bị phản ánh có thái độ hạch sách, gây khó khăn, phiền hà, cư xử thiếu chuẩn mực thì trừ 1 điểm		
2	Chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính Cơ quan, địa phương không có cán bộ, công chức vi phạm pháp luật, vi phạm giờ giấc làm việc, uống rượu bia trong giờ làm việc, giờ nghỉ trưa của ngày làm việc, bị phản ánh những nhiều, phiền hà người dân trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ - Không có CBCC vi phạm: 5 điểm. - Mỗi trường hợp vi phạm: trừ 1 điểm.		
<b>V</b>	<b>Sáng kiến, giải pháp CCHC hiệu quả</b> Cơ quan, địa phương có sáng kiến, giải pháp cải cách hành chính áp dụng hiệu quả trong thực tiễn (do Ban chỉ đạo cải cách hành chính ghi nhận): - Mỗi sáng kiến: 05 điểm (Tối đa 03 sáng kiến được ghi nhận) - Không có sáng kiến: 0 điểm.	<b>15</b>	<b>15</b>
	<b>Tổng cộng (I+II+III+IV+V):</b>	<b>100</b>	<b>100</b>